

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2025/HNGĐ - ST
Ngày 11 tháng 4 năm 2025
V/v Tranh chấp Hôn nhân
và gia đình"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Thu Liễu
2. Ông Phùng Văn Thông

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân
Huyện Vĩnh Tường.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc tham
gia phiên tòa:*** Ông Đặng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Vĩnh Tường xét
xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 298/2024/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 10
năm 2024 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử
số: 19/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lò Thị T, sinh năm 2003;

Địa chỉ: Bản H, xã A, Huyện M, tỉnh Điện Biên (vắng mặt – có đơn xin xét xử
vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Danh H, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn G, xã V, Huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Nguyên đơn – chị Lò Thị T vắng mặt nhưng trong đơn khởi kiện và các lời
khai tiếp theo chị T trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Nguyễn Danh H ngày 02/8/2023
tại UBND xã Vĩnh Phúc, Huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện,

không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn, chị về làm dâu và ở chung cùng gia đình anh H. Tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng trong việc quản lý kinh tế, làm ăn và lối sống bên gia đình chồng không phù hợp với chị nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, không còn tiếng nói chung. Đã nhiều lần chị và anh H hòa giải nhưng không thành, anh H không có chính kiến đứng lên bảo vệ chị. Đến tháng 3/2024, chị về Điện Biên sinh sống cùng bố mẹ đẻ. Vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Nhiều lần anh H và gia đình anh H có lên dàn xếp, động viên chị về chung sống đoàn tụ nhưng chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị kiên quyết xin ly hôn anh H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Danh Gia H, sinh ngày 04/02/2024. Hiện đang ở cùng chị. Ly hôn, chị xin nuôi con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn - anh Nguyễn Danh H trình bày:* Anh thừa nhận về thời gian kết hôn, quá trình chung sống và nguyên nhân mâu thuẫn như chị T trình bày là đúng. Vợ chồng sống ly thân nhau từ tháng 3/2024 cho đến nay. Nay chị T xin ly hôn anh không đồng ý, mong chị suy nghĩ lại vì con còn nhỏ. Nếu chị T kiên quyết xin ly hôn anh chấp nhận.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Danh Gia H, sinh ngày 04/02/2024. Hiện đang ở cùng chị T. Ly hôn, anh xin nuôi con và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay anh đang làm lái xe taxi cho công ty Vinfast, thu nhập khoảng 20 triệu đồng/ 1 tháng.

Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Vĩnh Tường trình bày quan điểm.

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ thời điểm nhận đơn khởi kiện cho đến khi xét xử thẩm phán giải quyết vụ án đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, việc thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, quá trình thu thập chứng cứ tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành thời hạn xét xử đúng quy định. Tại phiên tòa, việc khai mạc phiên tòa, thủ tục bắt đầu phiên tòa, thủ tục tranh tụng tại phiên tòa được thực hiện đúng quy định. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Những yêu cầu, kiến nghị về thủ tục tố tụng: Không có.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Lù Thị T xin ly hôn anh Nguyễn Danh H. Về con chung: Giao con chung cho chị T nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản, công nợ, đất canh tác và công sức: Do các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên toà kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Vĩnh Tường. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Chị Lù Thị T khởi kiện yêu cầu xin ly hôn anh Nguyễn Danh H, anh H có hộ khẩu thường trú tại xã Vĩnh Phú, Hện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Hện Vĩnh Tường theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ Hôn nhân và gia đình giữa chị Lù Thị T và anh Nguyễn Danh H thấy rằng:

Chị Lù Thị T và anh Nguyễn Danh H kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc và có đăng ký tại UBND xã Vĩnh Phú, Hện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc ngày 02/8/2023 là phù hợp với quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Các đương sự đều thừa nhận nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do quan điểm sống, suy nghĩ khác nhau nên thường xuyên va chạm.

Xác minh tại UBND xã Vĩnh Phú được biết: Vợ chồng chị T, anh H đã sống ly thân nhau từ tháng 3/2024 cho đến nay.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Lù Thị T và anh Nguyễn Danh H đã đến mức căng thẳng, trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị T được ly hôn với anh H là phù hợp.

[3]. Về con chung: Cháu Nguyễn Danh Gia H dưới 36 tháng tuổi nên giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục là có căn cứ. Chị T không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về tài sản, công nợ, đất canh tác và công sức: Do các đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử: Cho chị Lù Thị T được ly hôn anh Nguyễn Danh H

2. Về con chung: Giao cho chị Lù Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc con chung là Nguyễn Danh Gia H, sinh ngày 04/02/2024. Hiện đang ở cùng chị T. Chị T không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lù Thị T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí 0005124 ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự Hện Vĩnh Tường. Chị T đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND Hện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS Hện Vĩnh Tường;
- UBND xã Vĩnh Phú (để biết);
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Giang